

Số: /2020/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước
về công chứng trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Công chứng ngày 20 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng;

Thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số /TTr-STP ngày/...../2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về công chứng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Hội Công chứng viên; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm ./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Bộ trợ tư pháp-Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Cục Công tác phía Nam - BTP;
- Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm CNTT- Sở TT&TT;
- Như Điều 2;
- LĐVP;
- Lưu: VT, P.NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

QUY CHẾ**Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về công chứng
trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số/...../QĐ-UBND
ngày .../.../2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước)*

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về đối tượng, nguyên tắc, nội dung, hình thức và trách nhiệm phối hợp giữa Sở Tư pháp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện); UBND xã, phường, thị trấn (UBND cấp xã); Hội Công chứng viên và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về công chứng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; Ủy ban nhân dân cấp huyện, UBND cấp xã; Hội Công chứng viên và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về công chứng.
2. Hoạt động phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị, địa phương.
3. Hoạt động phối hợp phải chặt chẽ, thường xuyên, thống nhất, kịp thời, hiệu quả.
4. Xác định rõ cơ quan, đơn vị chủ trì; cơ quan, đơn vị phối hợp; trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương; nội dung, thời hạn, cách thức thực hiện chế độ thông tin, báo cáo. Không làm ảnh hưởng đến hoạt động của các cơ quan, đơn vị, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

Chương II**NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP****Điều 4. Nội dung phối hợp**

1. Tổ chức phổ biến, thi hành pháp luật về công chứng, chính sách phát triển nghề công chứng, chủ trương xã hội hóa hoạt động công chứng.

2. Thực hiện các biện pháp phát triển tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tiễn của địa phương.

3. Bảo đảm an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ. Lấy chữ ký đối với người đang bị tạm giam, tạm giữ về đăng ký giao dịch bảo đảm gắn với quyền nhân thân.

4. Bảo đảm cơ sở vật chất và phương tiện làm việc cho Phòng công chứng; quyết định việc thành lập, giải thể hoặc chuyển đổi Phòng công chứng theo quy định của pháp luật.

5. Ban hành tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng; quyết định cho phép thành lập, thay đổi và thu hồi quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng, cho phép chuyển nhượng, hợp nhất, sáp nhập Văn phòng công chứng.

6. Ban hành mức trần thù lao công chứng để áp dụng trên địa bàn tỉnh.

7. Phối hợp trong kiểm tra, rà soát, theo dõi thi hành pháp luật nhằm xây dựng, sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành liên quan đến tổ chức và hoạt động công chứng.

8. Trao đổi, cung cấp thông tin về tổ chức và hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh; cung cấp thông tin liên quan đến ngăn chặn tài sản,...; xây dựng, khai thác cơ sở dữ liệu về công chứng; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động công chứng và công chứng viên.

9. Thực hiện kiểm tra, thanh tra về tổ chức và hoạt động công chứng.

10. Xây dựng, khai thác cơ sở dữ liệu về công chứng; chia sẻ, khai thác dữ liệu giữa các ngành.

11. Phối hợp thực hiện một số hoạt động khác để thực hiện Luật công chứng, Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính Phủ về chính sách phát triển nghề công chứng và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến hoạt động công chứng.

Điều 5. Hình thức phối hợp

Hoạt động phối hợp được thực hiện linh hoạt bằng hình thức phù hợp như: họp; bằng văn bản qua đường bưu điện, hộp thư điện tử; thanh tra, kiểm tra và một số hình thức phối hợp khác.

Điều 6. Trách nhiệm phối hợp

1. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng; rà soát các quy định của pháp luật về công chứng và các quy định pháp luật khác có liên quan để báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung nhằm hoàn thiện, bảo đảm áp dụng thống nhất, đồng bộ trên địa bàn tỉnh;

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ tiêu chí thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh phù hợp quy định của pháp luật hiện hành và thực tiễn phát triển tổ chức hành nghề công chứng ở địa phương; xem xét, đánh giá về tính hợp lý, hiệu quả của địa điểm thành lập Văn phòng công chứng để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập;

c) Phối hợp với Sở Nội vụ giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý hoạt động của Hội Công chứng viên tỉnh;

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chuyển đổi Phòng công chứng;

đ) Chủ trì trong việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Công chứng viên.

e) Phối hợp với Hội Công chứng viên trong việc bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng hàng năm cho hội viên; thành lập, hợp nhất, sáp nhập, chuyển nhượng, chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề công chứng theo quy định;

g) Xây dựng, khai thác cơ sở dữ liệu về công chứng; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với tổ chức và hoạt động công chứng;

h) Chỉ đạo các tổ chức hành nghề công chứng thực hiện việc niêm yết công khai tại trụ sở số điện thoại của cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền quản lý tổ chức, hoạt động công chứng để các tổ chức, cá nhân thuận tiện trong việc thông tin, phản ánh về tổ chức hoạt động công chứng.

i) Trong trường hợp cần thiết, chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện và các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra, thanh tra liên ngành về tổ chức và hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh;

k) Định kỳ hàng năm và đột xuất tổ chức họp giao ban với Ủy ban nhân dân cấp huyện và các sở, ban, ngành có liên quan để đánh giá về tình hình hoạt động của các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh; thông tin liên quan đến việc kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị về công chứng tại địa phương cho Ủy ban nhân dân cấp huyện; tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức và hoạt động công chứng.

2. Văn phòng UBND tỉnh

- Phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh thực hiện các nội dung liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước về lĩnh vực công chứng trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo Trung tâm phục vụ Hành chính công trong việc tiếp nhận, chuyển hồ sơ, trả lời phản ánh, kiến nghị, ... của tổ chức, cá nhân về thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực công chứng.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Phối hợp và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc cung cấp thông tin biến động về quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; thành viên hộ gia đình sử dụng đất liên quan đến các hợp đồng, giao dịch cho các tổ chức hành nghề công chứng.

b) Khai thác, quản lý cơ sở dữ liệu về đăng ký giao dịch bảo đảm.

4. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu giải quyết chế độ, quyền lợi của người lao động làm việc tại các tổ chức hành nghề công chứng trong trường hợp giải thể, xã hội hóa, chuyển nhượng, chấm dứt hoạt động,... của tổ chức hành nghề công chứng.

5. Sở Nội vụ

a) Chủ trì quản lý Hội Công chứng viên.

b) Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu trong việc thành lập, giải thể, xã hội hóa Phòng Công chứng; tuyển dụng, bổ nhiệm, giải quyết chế độ, quyền lợi của công chức, viên chức.

6. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu chế độ tài chính; định giá, khấu hao tài sản,... xử lý tài sản của Phòng Công chứng theo quy định của pháp luật.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành liên quan đăng tải thông tin liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước về công chứng lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; quản lý phần mềm Cổng thông tin điện tử; thực hiện quản lý chữ ký số.

b) Phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng và khai thác dữ liệu công chứng.

8. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc xem xét, xử lý hành vi vi phạm của tổ chức, cá nhân liên quan đến lĩnh vực công chứng. Phối hợp lấy chữ ký đối với người đang bị tạm giam, tạm giữ về đăng ký giao dịch bảo đảm gắn với quyền nhân thân.

b) Chỉ đạo Công an cấp huyện thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ.

9. Sở Xây dựng

Phối hợp cung cấp thông tin về chuyên môn của ngành liên quan đến hoạt động công chứng khi có yêu cầu.

10. Cục thuế tỉnh

Cung cấp thông tin về thu, nộp, cấp biên lai về phí, lệ phí; về thực hiện nghĩa vụ thuế của các tổ chức hành nghề công chứng.

11. Bảo hiểm Xã hội tỉnh

Chủ trì thực hiện, chỉ đạo cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp huyện hướng dẫn thực hiện chế độ bảo hiểm cho người lao động theo quy định của pháp luật.

12. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Bình Phước

Chỉ đạo các tổ chức tín dụng thực hiện phối hợp và cung cấp thông tin liên quan đến hợp đồng, giao dịch đã được tổ chức hành nghề công chứng thực hiện công chứng.

13. Hội Công chứng viên tỉnh

a) Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng hàng năm cho hội viên; tham gia ý kiến với Sở Tư pháp trong việc bổ nhiệm, miễn nhiệm công chứng viên, thành lập, hợp nhất, sáp nhập, chuyển nhượng, chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề công chứng theo quy định của Luật Công chứng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan;

b) Giám sát hội viên trong việc tuân thủ quy định của pháp luật về công chứng, Quy tắc đạo đức hành nghề công chứng và Điều lệ Tổ chức xã hội - nghề nghiệp toàn quốc của công chứng viên; kịp thời thông tin, báo cáo cho Sở Tư pháp những hành vi vi phạm và các hình thức xử lý vi phạm của Hội đối với Công chứng viên trong quá trình hoạt động hành nghề;

c) Chấp hành sự kiểm tra, thanh tra của các cơ quan quản lý nhà nước.

14. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Phối hợp với Sở Tư pháp và các Sở, ban ngành liên quan phổ biến pháp luật về công chứng; giá trị pháp lý của văn bản công chứng, chứng thực, về chủ trương xã hội hóa hoạt động công chứng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân ở địa phương;

b) Phối hợp với Sở Tư pháp xem xét, đánh giá về nhu cầu công chứng của tổ chức, cá nhân trên địa bàn; góp ý kiến về địa điểm, tính hiệu quả của việc phát triển Văn phòng công chứng; tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong hoạt động công chứng tại địa phương;

c) Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã cung cấp thông tin về đương sự và tài sản theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu của tổ chức hành nghề công chứng phục vụ cho việc công chứng hợp đồng, giao dịch; chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nghiêm trách nhiệm phối hợp với các tổ chức hành nghề công chứng trong việc niêm yết thỏa thuận phân chia di sản, khai nhận di sản theo quy định của Luật Công chứng;

d) Thực hiện việc giám sát, cung cấp thông tin phản ánh, kiến nghị của cử tri, các tổ chức, cá nhân liên quan đến tổ chức và hoạt động công chứng tại địa phương. Trường hợp cần thiết kiến nghị Sở Tư pháp thành lập đoàn kiểm tra, hoặc tham mưu UBND tỉnh thành lập đoàn thanh tra về tổ chức và hoạt động công chứng đối với các tổ chức hành nghề công chứng tại địa phương khi có thông tin hoặc dấu hiệu vi phạm pháp luật của tổ chức hành nghề công chứng;

đ) Thực hiện một số nhiệm vụ liên quan khác theo đề nghị hoặc chỉ đạo của cơ quan cấp trên như: phòng, chống dịch bệnh; bảo đảm an ninh trật tự;....

e) Chỉ đạo Phòng Tư pháp có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND cùng cấp thực hiện các nhiệm vụ, nội dung phối hợp theo Quy chế này.

15. Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã ngoài những nhiệm vụ nêu trên còn có trách nhiệm phối hợp thực hiện nhiệm vụ khác theo đề nghị hoặc theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

16. Đề nghị TAND, VKSND, Cơ quan THADS cấp tỉnh, cấp huyện có trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin liên quan khi có yêu cầu.

17. UBND cấp xã theo đề nghị của Sở Tư pháp, các cơ quan liên quan và chỉ đạo của UBND huyện phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về công chứng.

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Triển khai thực hiện Quy chế

Sở Tư pháp theo dõi, kiểm tra; tham mưu tổ chức đánh giá kết quả việc thực hiện Quy chế phối hợp. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 8. Giải quyết khó khăn, vướng mắc

Trong quá trình thực hiện Quy chế nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để được xem xét giải quyết.

Điều 9. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trên cơ sở báo cáo, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương hoặc có sự thay đổi của pháp luật, Sở Tư pháp chủ trì tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**